

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-TCKH

An Lão, ngày tháng năm 2024

V/v báo cáo công tác thực hành
tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024

Kính gửi:

- Các phòng ban, ngành, đơn vị;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập.
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học;

Thực hiện Công văn số 5009/STC-QLNS ngày 08/11/2024 của Sở Tài chính Hải Phòng về việc báo cáo kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024.

Để có số liệu tổng hợp báo cáo Sở Tài chính về kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn bên cạnh việc báo cáo về các nội dung chi thường xuyên bổ sung thêm các phần báo cáo kết quả thực hiện các các chính sách, pháp luật về THPT,CLP theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công phụ trách theo quy định của pháp luật (*Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện báo cáo Phụ lục số 03 gửi kèm*).

Báo cáo của các đơn vị gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch) **trước 15h00 ngày 12/11/2024** để tổng hợp báo cáo Sở Tài chính theo quy định.

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp theo hướng dẫn của Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để báo cáo Sở Tài chính được kịp thời.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phạm Thị Hoa

PHỤ LỤC SỐ 3
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ CÔNG
9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Phụ lục kèm theo Công văn số /UBND-TCKH ngày / /2024 của UBND huyện An Lão)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ LIỆU	GHI CHÚ
I	CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			
1	Số dự án thực hiện chuẩn bị đầu tư	dự án		
	<i>Trong đó: số dự án chuyển tiếp từ năm trước</i>	dự án		
2	Tổng kinh phí bố trí cho công tác chuẩn bị đầu tư	tỷ đồng		
	<i>Trong đó: Kinh phí bố trí cho các dự án chuyển tiếp từ năm trước</i>	tỷ đồng		
II	CÔNG TÁC THỰC HIỆN ĐẦU TƯ			
1	Tổng số dự án thực hiện đầu tư	dự án		
	<i>Trong đó: số dự án chuyển tiếp từ năm trước</i>	dự án		
2	Tổng số vốn bố trí cho các dự án thực hiện trong 6 tháng đầu năm	tỷ đồng		
	<i>Trong đó: số vốn bố trí cho các dự án chuyển tiếp từ năm trước</i>	tỷ đồng		
3	Tổng giá trị đã giải ngân	tỷ đồng		
	<i>Trong đó: số vốn bố trí cho các dự án chuyển tiếp từ năm trước</i>	tỷ đồng		
4	Dự án phải dừng thực hiện			
a	Số dự án phải tạm dừng thực hiện	dự án		
b	Tổng chi phí đã giải ngân cho các dự án dừng thực hiện	tỷ đồng		
III	CÔNG TÁC KẾT THÚC ĐẦU TƯ, ĐƯA VÀO KHAI THÁC SỬ DỤNG			

1	Số lượng dự án hoàn thành	dự án		
a	Đúng thời hạn	dự án		
b	Không đúng thời hạn	dự án		
2	Số lượng dự án hoàn thành quyết toán (trong số các dự án HT trong kỳ)	dự án		
a	Đúng thời hạn	dự án		
b	Không đúng thời hạn	dự án		
3	Dự án hoàn thành chưa bàn giao đưa vào sử dụng	dự án		
a	Số lượng dự án	dự án		
b	Tổng chi phí đã thực hiện đầu tư cho các dự án	tỷ đồng		
4	Dự án đưa vào sử dụng nhưng không hiệu quả	dự án		
a	Số lượng dự án	dự án		
b	Tổng chi phí đã thực hiện đầu tư cho các dự án không hiệu quả	tỷ đồng		
5	Công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán (do các cơ quan chức năng thực hiện)	dự án		
a	Số lượng các dự án được kiểm tra, thanh tra, kiểm toán	dự án		
b	Số dự án phát hiện có sai phạm	dự án		
c	Tổng số tiền thực hiện sai quy định bị các cơ quan kiến nghị xử lý	tỷ đồng		
d	Tổng số tiền thất thoát, lãng phí được phát hiện	tỷ đồng		